

**UBND TỈNH BÌNH ĐỊNH
BAN CÔNG TÁC VỀ NGƯỜI
KHUYẾT TẬT TỈNH**

Số: **61** /QĐ-BCTNKT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày **17** tháng **4** năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy chế hoạt động của
Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định

BAN CÔNG TÁC VỀ NGƯỜI KHUYẾT TẬT

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 1100/QĐ-TTg ngày 21/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Công ước của Liên hợp quốc về quyền của người khuyết tật;

Căn cứ Quyết định số 3443/QĐ-UBND ngày 18/9/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thành lập Ban công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định) tại Tờ trình số 72/TTr-SLĐTBXH ngày 06/4/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế hoạt động của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định.

Điều 2. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cơ quan Thường trực Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định) có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế nêu trên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Nội vụ; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan liên quan và các thành viên Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định Chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT Nguyễn Tuấn Thanh;
- PVP Nguyễn Đức Thi;
- Lưu: VT, K20



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tuấn Thanh

QUY CHẾ

Hoạt động của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 61 /QĐ-BCTNKT ngày 17 /4 /2018
của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban công tác về người khuyết tật tỉnh Bình Định (gọi tắt là Ban Công tác) được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập; là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng tư vấn, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện những vấn đề liên quan về cơ chế, chính sách trong công tác người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

2. Ban Công tác làm việc theo chế độ tập thể, biểu quyết theo đa số. Các thành viên Ban Công tác hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

3. Cơ quan thường trực Ban Công tác là Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh

1. Tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch, chương trình công tác và đề xuất các giải pháp trợ giúp người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

2. Chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra và đánh giá hoạt động của các cơ quan liên quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức có liên quan trong việc triển khai thực hiện chế độ chính sách của Nhà nước đối với người khuyết tật.

3. Tổ chức, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước đối với người khuyết tật.

4. Tổng hợp, sơ kết, tổng kết và định kỳ báo cáo UBND tỉnh và các cơ quan Trung ương về tình hình thực hiện công tác người khuyết tật trên địa bàn tỉnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh.

Chương II

PHẠM VI TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC THÀNH VIÊN

Điều 3. Trưởng ban Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh:

1. Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Công tác.
2. Phân công trách nhiệm cho các thành viên Ban Công tác.
3. Chủ trì các phiên họp của Ban Công tác.

Điều 4. Phó Trưởng ban Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh:

1. Trực tiếp chỉ đạo Tổ giúp việc, trực tiếp phụ trách các hoạt động có liên quan đến nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Công tác và các công việc đột xuất khi được Trưởng Ban ủy quyền.
2. Giải quyết các công việc hằng ngày của Ban Công tác và báo cáo Trưởng Ban Công tác những việc đã giải quyết.
3. Thường xuyên hội ý, xin ý kiến của Trưởng Ban để xử lý, giải quyết các công việc quan trọng.
4. Theo dõi, nắm bắt tình hình, kịp thời đề xuất với Trưởng Ban những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Ban Công tác; thay mặt Trưởng Ban giải quyết những vấn đề có liên quan đến Ban Công tác theo thẩm quyền.
5. Chịu trách nhiệm trước Trưởng Ban về việc giải quyết các công việc trong phạm vi được phân công.

Điều 5. Các thành viên Ban Công tác về người khuyết tật:

1. Tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban công tác.
2. Chịu trách nhiệm phụ trách theo dõi, đôn đốc và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về người khuyết tật theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị mình phụ trách.
3. Chủ trì, tham gia các đoàn kiểm tra, giám sát việc thực hiện Luật, các chính sách, chế độ đối với người khuyết tật theo phân công của Trưởng Ban công tác.
4. Định kỳ báo cáo bằng văn bản kết quả thực hiện công tác người khuyết tật do sở, ngành, đơn vị phụ trách, quản lý về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (*cơ quan Thường trực Ban Công tác*) để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

Điều 6. Trưởng Ban, Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Công tác sử dụng con dấu của đơn vị trong tác, chỉ đạo, điều hành hoạt động thuộc phạm vi trách nhiệm được giao.

Chương III

HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CÔNG TÁC

Điều 7. Chế độ hội họp

1. Ban Công tác tổ chức Hội nghị toàn thể theo định kỳ 02 lần/năm để sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động trong 06 tháng, 01 năm; trường hợp cần thiết Trưởng Ban có thể triệu tập họp đột xuất để thông qua (hoặc điều chỉnh) kế hoạch, chương trình công tác cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Các phiên họp của Ban Công tác phải được thông báo bằng văn bản về nội dung, thời gian, địa điểm. Các thành viên Ban Công tác có trách nhiệm nghiên cứu văn bản, chuẩn bị ý kiến thảo luận, bố trí thời gian tham dự đầy đủ các phiên họp. Thành viên Ban Công tác không dự họp phải báo cáo với Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban, cử người có đủ thẩm quyền họp thay và tham gia thảo luận tại Hội nghị. Trường hợp có thay đổi về nhân sự, cơ quan có thành viên Ban Công tác phải báo cáo cho Trưởng ban biết (thông qua cơ quan thường trực) để tổ chức kiện toàn nhằm kịp thời điều phối các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra.

3. Các cuộc họp của Ban Công tác được ghi thành biên bản và được lưu trữ tại Tổ giúp việc Ban Công tác. Những nội dung cần thiết được trích sao từ biên bản gửi các thành viên hoặc thông báo đến các cơ quan liên quan.

Điều 8. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Công tác có trách nhiệm báo cáo định kỳ 6 tháng, 01 năm vào tuần cuối tháng 6 và tháng 12 hoặc báo cáo đột xuất bằng văn bản về tình hình, kết quả và những vấn đề liên quan đến công tác người khuyết tật theo lĩnh vực sở, ngành, đơn vị phụ trách, quản lý về cơ quan thường trực Ban Công tác (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, báo cáo.

2. Cơ quan thường trực Ban Công tác về người khuyết tật tỉnh tổng hợp, báo cáo của các thành viên, địa phương và các báo cáo liên quan trình Trưởng ban và cung cấp đầy đủ những văn bản, tài liệu, báo cáo cho từng thành viên liên quan.

3. Ban Công tác thông báo và trao đổi thông tin với các sở, ngành liên quan và địa phương về chương trình, kế hoạch và kết quả hoạt động của Ban Công tác; phối hợp với các ngành, các cấp triển khai chương trình công tác và tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện những nội dung liên quan tới các hoạt động về người khuyết tật.

Điều 9. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban Công tác được ngân sách Nhà nước đảm bảo và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định.

2. Ban Công tác chịu trách nhiệm quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí theo quy định của pháp luật.

Chương IV

CƠ QUAN THƯỜNG TRỰC BAN CÔNG TÁC

Điều 10. Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan Thường trực Ban Công tác, được sử dụng bộ máy nhân sự và con dấu của đơn vị trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Công tác giao.

1. Giúp Ban Công tác:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của ban công tác.

b) Xây dựng kế hoạch phối hợp giữa các ngành, các tổ chức đoàn thể và UBND các huyện, thị xã, thành phố tuyên truyền, phổ biến và vận động nhân dân thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến người khuyết tật.

c) Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình triển khai các hoạt động về người khuyết tật tỉnh; định kỳ và đột xuất báo cáo tình hình hoạt động của Ban Công tác.

2. Chuẩn bị nội dung và các điều kiện để tổ chức các cuộc họp, hội nghị của Ban Công tác.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 11. Trách nhiệm thi hành và sửa đổi, bổ sung Quy chế

1. Ban Công tác và các thành viên Ban công tác có trách nhiệm thực hiện đúng theo quy định tại Quy chế này.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Ban Công tác có trách nhiệm tạo điều kiện để thành viên đó hoàn thành nhiệm vụ do Trưởng ban giao.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, đề nghị các thành viên Ban Công tác có ý kiến bằng văn bản gửi về Thường trực Ban Công tác (Sở Lao động - Thương binh và Xã hội) để tổng hợp, đề xuất Trưởng ban điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp. *[Signature]*



PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH
Nguyễn Tuấn Thanh